TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày: 18-7- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H- CB

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bế Kim Phong
2. Bà Sầm Thị Anh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hà Văn Tân là Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh C B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, C B tham gia phiên toà: Ông Trịnh Nguyễn Huyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2019, Tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh C B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Nông Ngọc L**(Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 02 tháng 12 năm 1984 tại H, CB; Nơi ĐKHK thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm Nà Mò, xã Bế Triều, huyện H, tỉnh C B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nông Văn Hiếu; Con bà: Bế Thị Bích; Vợ: Đoàn Thị Biên; con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu T (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 06 tháng 6 năm 1970 tại: H, C B; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Nà Khá, Nam Tuấn, H, C B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Hữu Đế (đã chết); Con bà: Triệu Thị Phi (đã chết); Vợ: Đàm Thị Phấn; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nghiêm Văn Q (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 21 tháng 12 năm 1979. Tại: huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Khu giữa 2, thị trấn Nước Hai, huyện H, tỉnh C B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nghiêm Văn My Con bà: Nguyễn Thị Rậu; Vợ: Nông Thúy Ph; Con : có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008: Tiền án,tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Đỗ Hải Ninh, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Nà Vẩu, Bế Triều, H, C B;

2. Bà Nông Thị Mai H: sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Tổ 1, Dã Hương, thị trấn Nước Hai, H, C B.

Những người làm chứng đều vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 28/02/2019, Công an huyện H phát hiện và bắt quả tang 01 nhóm đối tượng gồm: Nông Ngọc L, Nguyễn Hữu T và Nghiêm Văn Q đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi "Sâm", sát phạt nhau bằng tiền mặt tại nhà của ông Lưu Ngọc Ph ở tổ 1, Dã Hương, thị trấn Nước Hai, H, C B. Tang vật thu giữ gồm 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài, tổng số tiền 19.050.000đ gồm tiền thu trước mặt trên chiếu bạc, tiền trong người các đối tượng và tiền trên ghế gần chỗ các đối tượng đang đánh bạc, 04 điện thoại di động.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/02/2019, Nông Ngọc L, Nguyễn Hữu T, Nghiêm Văn Q cùng nhau đến nhà ông Lưu Ngọc Ph ở tổ 1, thị trấn Nước Hai, H, C B chơi, nhưng khi đến nơi thì ông Ph không có ở nhà mà chỉ thấy Nông Thị Mai H (sinh năm 1991, trú tại: Tổ 1, Dã Hương, thị trấn Nước Hai, H, C B là cháu gái của ông Ph) đang ở đó. Vì nghĩ đây là bạn bè của ông Ph đến chơi nên H đã để mọi người vào nhà, sau đó đi về nhà của mình ở cách đó khoảng 100 mét. L, T, Q tự vào nhà ông Ph ngồi uống nước sau đó rủ nhau đánh bạc, sát phạt bằng tiền mặt với hình thức chơi "sâm". Các đối tượng sử dụng Bộ tú lơ khơ có 52 quân bài, gồm các lá: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K Át đồng thời quy định các chất từ lớn đến bé lần lượt là: Rô, Cơ, nhép, Bích, khi chơi mỗi người được chia 10 lá bài, người nào đánh được hết các lá bài đầu tiên trong ván bài sẽ là người thắng và sẽ lấy được tiền của tất cả những người còn lại. Người thua sẽ mất số tiền tương ứng với số lá bài còn lại trên tay khi kết thúc ván bài, mỗi một lá bài người thua mất số tiền là 10.000đ, ngoài ra nếu có người "báo Sâm" tức là tất cả những lá bài trên tay người đó đã đều vào bộ thì mỗi người còn lại đều bị mất 200.000đ cho người báo Sâm … Kết thúc mỗi ván bài những người chơi sẽ thanh toán tiền trực tiếp với nhau sau đó mới bắt đầu chơi sang ván bài khác. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện H bắt quả tang. Tại thời điểm bị bắt quả tang, thu giữ trên mâm bạc, trước mặt của các đối tượng tổng số tiền là 18.750.000đ. 04 điện thoại di động.Trong đó: Thu trước mặt Nguyễn Hữu T là 340.000đ, trước mặt Nông Ngọc L là 810.000đ, trước mặt Nghiêm Văn Q là 5.500.000đ, quá trình kiểm tra các đối tượng tự giác giao nộp thêm số tiền đang giữ trong người gồm: Nông Ngọc L 3.400.000; Nguyễn

Hữu T 1.800.000đ; Nghiêm Văn Q 6.900.000đ, thu trên ghế gần chỗ các đối tượng đang đánh bạc số tiền là 300.000đ.

Các đối tượng L và T đều khai nhận tòan bộ số tiền bị thu giữ đều được sử dụng để đánh bạc, đối tượng Q khai nhận chỉ sử dụng số tiền trước mặt để đánh bạc, số tiền 6.900.000đ là tiền của Vợ nhờ mang đi nộp tiền lãi ngân hàng.

Về số tiền 300.000đ thu trên ghế gần chỗ các đối tượng đang đánh bạc, đây là tiền các đối tượng trích ra để dành mua đồ ăn phục vụ trong quá trình các đối tượng chơi bạc với nhau. Đối với 04 chiếc điện thoại di động, kết quả điều tra đã xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc nên đã quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có một số người liên quan, cụ thể:

Ông Lưu Ngọc Ph là chủ ngôi nhà nơi các đối tượng đánh bạc bị bắt quả tang, tuy nhiên thời điểm phạm tội quả tang ông Ph không có mặt ở nhà, cũng không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với ông Ph trong vụ án này.

Nông Thị Mai H là cháu ông Ph, được nhờ coi nhà giúp ông Ph, tuy nhiên H chỉ nghĩ các đối tượng là bạn của ông Ph đến chơi nên H cho ngồi uống nước chờ, sau đó đi về nhà của mình mà không biết, không tham gia gì trong việc đánh bạc của các đối tượng nên cũng không có cơ sở để xem xét trách nhiệm của H trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số: 18/CTr - VKSHA, ngày 24 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện H, C B đã truy tố các bị cáo: Nông Ngọc L, Nguyễn Hữu T, Nghiêm Văn Q về tội " Đánh Bạc" theo qui định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

Các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và khai nhận ngày 28/02/2019 được cùng nhau đánh bạc tại nhà ông Lưu Ngọc Ph trú tại: Tổ 1, Dã Hương, thị trấn Nước Hai, H, C B.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nông Ngọc L, Nguyễn Hữu T, Nghiêm Văn Q phạm tội đánh bạc.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 35 xử phạt tiền các bị cáo Nông Ngọc L, Nghiêm Văn Q mỗi bị cáo từ 22.000.000đ – 25.000.000đ

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T, xử phạt tiền từ 20.000.000đ – 22.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ (01 bộ 52 quân bài), tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 12.150.000đ trực tiếp liên quan đến hành vi đánh bạc.

Về án phí: Đề nghị HĐXX xử buộc mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm đề sung quỹ Nhà nước.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo L, T, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi Đánh bạc mà các bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Ngày 28/02/2019, sau khi rủ nhau đến nhà ông Lưu Ngọc Ph trú tại tổ 1, Dã Hương, thị trấn Nước Hai, Hòa An chơi nhưng không gặp được chủ nhà thì Nông Ngọc L, Nguyễn Hữu T và Nghiêm Văn Q đã rủ nhau cùng chơi bài ăn tiền, với hình thức là chơi "Sâm" tại nhà ở của ông Ph. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 12.150.000đ. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định "*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Như vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Nông Ngọc L, Nguyễn Hữu T và Nghiêm Văn Q về tội " Đánh Bạc" theo qui định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi đánh bạc, cá cược cùng nhau được thua bằng tiền của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế của bản thân và gia đình của các bị cáo mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm

hình sự và nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật hình sự nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, với động cơ nhằm tư lợi và mục đích là tước đoạt tiền của nhau. Bị cáo L số tiền dùng để đánh bạc là 4.210.000đ; bị cáo T số tiền dùng để đánh bạc là 2.140.000đ, bị cáo Q số tiền dùng để đánh bạc là 5.500.000đ, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, và đều là người thực hành, bị cáo L là người khởi xướng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đã khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo T có Bố được Chính phủ Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa tặng Bằng khen "Đã góp công, góp sức trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc" nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu, năm 2009 bị Công an tỉnh C B xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội, đã được xóa án tích.

[7] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo L, T, Q đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo phạm tội đều nhằm mục đích vụ lợi, sát phạt nhau về kinh tế, các bị cáo đã tự nguyện nộp một phần tiền để đảm bảo thi hành án. Do đó, việc áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp, trong ba bị cáo thì bị cáo L là người khởi xướng, bị cáo Q là người sử dụng số tiền để đánh bạc cao nhất, nên cần áp dụng hình phạt tiền cao hơn trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Bị cáoT có nhân thân xấu, nhưng đã được xóa án tích và bị cáo có Bố là người được Chính phủ Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa tặng Bằng khen "Đã góp công, góp sức trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc" nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có số tiền sử dụng đề đánh bạc ít hơn hai bị cáo L và Q, nên áp dụng mức hình phạt thấp hơn đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định, mặt sau có chữ ký của Nông Ngọc L và thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu của cơ quan cảnh sát

điều tra thuộc Công an huyện H, C B. Mặt trước phong bì ghi: "01 tờ mệnh giá 500.000đ, 37 tờ mệnh giá 200.000đ, 27 tờ mệnh giá 100.000đ, 24 tờ mệnh giá 50.000đ, 13 tờ mệnh giá 20.000đ, 09 tờ mệnh giá 10.000đ, vật chứng vụ đánh bạc xảy ra ngày 28/02/2019 tại Dã Hương, thị trấn Nước Hai, H, C B", đây là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ 52 quân bài), đây là công cụ phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo nên không áp dụng hình tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đối với ông Lưu Ngọc Ph là chủ nhà nơi các bị cáo đánh bạc và cháu gái ông Ph tên là H là những người liên quan trong vụ án, tuy nhiên qua lời khai của các bị cáo, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, ngày 28/02/2019, ông Ph đang đi chạy xe khách, không có mặt tại địa Ph và không biết cũng như không cho phép các đối tượng trên đánh bạc tại nhà của mình, H chỉ nghĩ là bạn của ông Ph nên đã cho các bị cáo vào nhà, sau đó về nhà mình ở nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét theo quy định của pháp luật là hoàn toàn đúng và khách quan.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nông Ngọc L, Nghiêm Văn Q.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

Tuyên bố: Các bị cáo Nông Ngọc L, Nghiêm Văn Q, Nguyễn Hữu T phạm tội " Đánh bạc";

Xử phạt:

Bị cáo Nông Ngọc L, Nghiêm Văn Q hình phạt tiền mỗi bị cáo là 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng)

Bị cáo Nguyễn Hữu T hình phạt tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả ba bị cáo.

Về Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu sung quỹ 01 phong bì niêm phong theo quy định, mặt sau có chữ ký của Nông Ngọc Lvà thành phần tham gia niêm phong, có đóng dấu của cơ quan

cảnh sát điều tra thuộc Công an huyện H, C B. Mặt trước phong bì ghi: "01 tờ mệnh giá 500.000đ, 37 tờ mệnh giá 200.000đ, 27 tờ mệnh giá 100.000đ, 24 tờ mệnh giá 50.000đ, 13 tờ mệnh giá 20.000đ, 09 tờ mệnh giá 10.000đ, vật chứng vụ đánh bạc xảy ra ngày 28/02/2019 tại Dã Hương, thị trấn Nước Hai, H, C B";

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ 52 quân bài)

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự huyện H, biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Nông Ngọc L, Nghiêm Văn Q, Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 18/7/2019.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Chi

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS H;
- CA huyện H;
- TAND tỉnh;
- L- u hồ sơ vụ án.